

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày: 30/6/2021

V/v: “Tranh chấp Hợp đồng Tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM -TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hảo

Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Tạ Văn Đài

2/ Ông Đinh Ngọc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án ND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 383/2020/TLST-DS ngày 24/11/2020, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-DS ngày 24/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 204/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần N Việt Nam. Trụ sở: phường L, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành N, Giám đốc Chi nhánh Đông Đồng Nai – Ngân hàng thương mại Cổ phần N Đồng Nai; Ông N ủy quyền lại cho ông Giang Công M, Trưởng phòng Giao dịch Trảng Bom - Ngân hàng thương mại Cổ phần N Đông Đồng Nai. Địa chỉ liên hệ: khu phố N, Thị trấn Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang P, sinh 1989. Địa chỉ: khu phố N, Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(Ông M, ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Giang Công M trình bày:

Vào ngày 25/04/2015, Ngân hàng chúng tôi có giải quyết cho ông Nguyễn Quang P vay số tiền 50.000.000 đồng, kèm theo hợp đồng tín dụng đồng Việt

Nam số 2015490/CBCNVDP mục đích là tiêu dùng hợp pháp. Hai bên thỏa thuận thời hạn vay: 36 tháng, lãi suất vay: 11%/năm tại thời điểm nhận nợ và thay đổi vào ngày làm việc đầu tiên của tháng đầu quý, phương thức trả nợ: Gốc và lãi vào ngày 10 hàng tháng, hình thức đảm bảo: Tín chấp.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Quang P đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là 25/04/2018.

Trên thực tế, từ ngày vay đến nay, Ông Nguyễn Quang P đã thanh toán được số tiền 37.922.769 đồng, trong đó tiền gốc 31.184.113, tiền lãi 6.738.656 đồng.

Tính đến ngày 30/06/2021, Ông Nguyễn Quang P còn nợ lại ngân hàng chúng tôi số tiền 32.580.436 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 18.815.887 đồng, số tiền lãi trong hạn là 11.165.933đ, tiền lãi quá hạn là 2.598.616 đồng.

Thời gian qua, ngân hàng chúng tôi đã tạo điều kiện cho ông Nguyễn Quang P thực hiện việc trả nợ ngân hàng. Tuy nhiên, đến nay ngân hàng chúng tôi vẫn chưa thu hồi được nợ.

Nay, Ngân hàng TMCP N Việt Nam yêu cầu Tòa án Nhân Dân Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai tuyên buộc ông Nguyễn Quang P thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc là 18.815.887 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.165.933đ, tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn là 2.598.616 đồng, tổng cộng 32.580.436 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ.

* Tại bản tự khai, bị đơn ông Nguyễn Quang P trình bày:

Tôi bị Ngân hàng TMCP N Việt Nam khởi kiện yêu cầu đòi số tiền nợ gốc 18.815.887 đồng tôi thống nhất không có ý kiến gì thêm.

Thời gian vay tôi trả được gần hết thì nghỉ việc nên không thanh toán hết được, lại không có thu nhập nên chưa thực hiện việc thanh toán được nên tiền lãi lên cao.

Nay Ngân hàng yêu cầu tôi phải thanh toán tổng số tiền 32.580.436 đồng, trong đó nợ gốc 18.815.887 đồng, tiền lãi trong hạn 11.165.933đ, và tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn 2.598.616 đồng và và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong thì tôi không có ý kiến, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật, tôi sẽ cố gắng trả dần hàng tháng theo khả năng chứ không ai muốn thành nợ xấu cả.

* Ý kiến đại diện Viện kiểm sát: việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Riêng ông P không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng về yêu cầu gốc lãi theo quy định, buộc ông P phải thanh toán nợ gốc là và tiền lãi, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Quang P tạm trú và làm việc tại Trảng Bom, và hai bên thỏa thuận Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, nên đơn khởi kiện của Ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông M, ông P có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về pháp luật áp dụng: những tranh chấp trong vụ án bao gồm những giao dịch dân sự thực hiện trước và sau ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, nên căn cứ Bộ luật dân sự năm 2005, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

[4] Về nội dung:

Ngân hàng thương mại Cổ phần N Việt Nam khởi kiện ông Nguyễn Quang P và được ông P xác nhận còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 18.815.887 đồng, thống nhất tiền lãi trong hạn là 11.165.933đ, tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn là 2.598.616 đồng, tổng cộng 32.580.436 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong.

Từ đó ghi nhận ý kiến của hai bên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N Việt Nam, buộc ông Nguyễn Quang P phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền 32.580.436 đồng (ba mươi hai triệu năm trăm tám mươi nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc 18.815.887 đồng (mười tám triệu tám trăm mười lăm nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng), tiền lãi trong hạn 11.165.933đ (mười một triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn 2.598.616 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm mười sáu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong.

Về án phí DS-ST: Ông P phải nộp 1.629.021 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 203, Điều 220, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự 2005; khoản 2 Điều 468, Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N Việt Nam.

Buộc ông Nguyễn Quang P phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N Việt Nam số tiền 32.580.436 đồng (ba mươi hai triệu năm trăm tám mươi nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc 18.815.887 đồng (mười tám triệu tám trăm mười lăm nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng), tiền lãi trong hạn 11.165.933đ (mười một triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn 2.598.616 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm mười sáu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong.

Về án phí DS-ST: Ông P phải nộp 1.629.021 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn không trăm hai mươi một đồng).

Hoàn trả Ngân hàng Cổ phần N Việt Nam số tiền 754.000 đồng (bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng) theo biên lai số 0006133 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N Việt Nam, ông Nguyễn Quang P biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (2)
- VKS (2)
- THA Dân sự (1)
- Lưu (4)
- Đương sự (2)

Nguyễn Thị Phương Hảo

